CHECK VOCAB UNIT 15 – LESSON 2 – ENGLISH 4

1		lau sàn nhà
2		nhận tiền mừng tuổi, lì xì
3		tặng hoa
4		trang trí nhà cửa
5		chẳng bao lâu, sớm
6		mặc
7		mua hoa
8		xem pháo hoa
9		đi chợ
10		mặc quần áo mới
11		tổ chức tiệc
12		trước đó
13		ăn nhiều bánh chưng
14		trong suốt
15		thăm ông bà
16		chúc, lời chúc
17		đi mua sắm

LIVEWORKSHEETS